

Phiếu ôn tập toán 4

Triệu và lớp triệu

Dãy số tự nhiên

Bắt đầu

1

Tìm chữ số hàng chục triệu trong số sau:

2 7 9 3 1 6 5 4

2

7

9

3

2

Nối cách viết và cách đọc các số sau cho đúng:

17.154.008

Năm triệu một trăm bảy mươi ba nghìn
chín trăm hai mươi một

42.165.310

Mười bảy triệu một trăm năm mươi tư
nghìn không trăm linh tám

5.173.921

Bốn mươi hai triệu một trăm sáu mươi lăm
nghìn ba trăm mười

3

Sắp xếp các chữ số để được số đúng:

Mười ba triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn một trăm năm
mươi tư

1

1

6

2

5

9

3

4

4

Số gồm 11 triệu, 0 trăm nghìn, 6 chục nghìn, 8 nghìn, 3 trăm, 2 chục, 7 đơn vị được viết là:

5

Đâu là số liền sau của số 29830781 :

29830783

29830782

29830781

29830780

6

Hãy điền vào ô trống để hoàn thành dãy số sau

54

?

?

75

82

89

7

Phát biểu dưới đây sai hay đúng?

Chữ số 1 thuộc hàng chục triệu và hàng chục trong số 17.154.008

Sai

Đúng

8

Nối cách viết và cách đọc các số sau cho đúng:

17.154.008

Năm triệu một trăm bảy mươi ba nghìn chín trăm hai mươi một

42.165.310

Mười bảy triệu một trăm năm mươi tư nghìn không trăm linh tám

5.173.921

Bốn mươi hai triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn ba trăm mười

9

Số 6 trong số 1.483.654 có giá trị bằng bao nhiêu?

6

60

6000

600

10

Số gồm 3 triệu, 6 trăm nghìn, 8 chục nghìn, 9 nghìn, 4 trăm, 2 chục, 5 đơn vị được viết là:

11

Tìm chữ số hàng triệu trong số sau:

6

7

2

3

9

1

4

5

6

7

2

3

12

Hãy tìm số mà trong đó chữ số 7 có giá trị nhỏ nhất:

2.435.682

63.134.784

7.653.186

16.320.179